TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2022/HNGĐ-ST
Ngày 29-7-2022
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Tú Nhi;

2. Bà Ngô Hồng Lan Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công Khi vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 336/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2022 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Kim L, sinh năm 1984; thường trú: Số A khu phố T, phường Đ, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Văn V, sinh năm 1981; thường trú: C ấp A, xã A, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre; tạm trú: Số A, khu phố T, phường Đ, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 4 năm 2022 và quá trình tố tụng nguyên đơn chị Trần Kim L trình bày:

- *Về hôn nhân:* Chị và anh V có thời gian tìm hiểu nhau khoảng một năm thì được hai bên gia đình tổ chức đám cưới và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An (nay là thành phố Dĩ An), tỉnh Bình dương theo giấy chứng nhận kết hôn số 226/KH/2010, quyển số 01 cấp ngày 20/12/2010. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện.

Sau khi kết hôn vợ chồng thuê trọ sinh sống tại Dĩ An. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm về các vấn đề trong cuộc sống, đặc biệt là mối quan hệ giữa hai thông gia với nhau. Khi mẹ chị mất thì giữa hai bên thông gia có xích mích ảnh hưởng đến quan hệ vợ chồng, anh V hay mắng chửi và đe dọa giết chị. Vợ chồng thường xuyên cãi nhau, mâu thuẫn không thể hóa giải. Tháng 8 năm 2020, chị dọn về nhà mẹ ruột sinh sống và vợ chồng cũng ly thân từ đó đến nay. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn với anh Huỳnh Văn V.

- *Về con chung:* vợ chồng có 01 con chung tên Huỳnh Văn Bảo Kh, sinh ngày 04/12/2011. Sau khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh Huỳnh Văn V cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản:* Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt ngày 12/7/2022, bị đơn anh Huỳnh Văn V có ý kiến: Đồng ý với yêu cầu ly hôn của chị Trần Kim L vì vợ chồng xảy ra rất nhiều mâu thuẫn, về con chung anh đồng ý giao con chung tên Huỳnh Văn Bảo Kh, sinh ngày 04/12/2011 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng anh không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản anh không yêu cầu tòa án giải quyết. Anh không cung cấp tài liệu chứng cứ và cũng không có ý kiến yêu cầu triệu tập thêm người tham gia tố tụng.

- *Tại biên bản xác minh nguyên nhân mâu thuẫn* giữa chị L và anh V do Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tiến hành ngày 27/6/2022, Hội Liên hiệp phụ nữ phường Đông Hòa cung cấp thông tin như sau: Hội liên hiệp phụ nữ phường không nhận được đơn đề nghị hòa giải hôn nhân giữa chị Trần Kim L với anh Huỳnh Văn V, đồng thời Hội cũng không tiếp nhận phản ánh từ cơ sở về mâu thuẫn giữa hai anh chị, do đó không biết rõ mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị và cũng không biết tình trạng chăm sóc con của anh chị như thế nào.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã được thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng Dân sự, tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Sự chấp hành pháp luật của đương sự: Đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và các quy định pháp luật liên quan. Các đương sự có yêu cầu giải quyết vắng mặt nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 để xét xử vắng mặt các đương sự.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án nhận thấy yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là có cơ sở theo quy định pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Trần Kim L và bị đơn anh Huỳnh Văn V có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt chị L, anh V.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Kim L và anh Huỳnh Văn V là vợ chồng có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 226/KH/2010, quyển số 01 cấp ngày 20/12/2010 tại Ủy ban nhân dân phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An (nay là thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương, nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[3] Theo đơn khởi kiện và lời trình bày trong quá trình tố tụng nguyên đơn xác định mâu thuẫn vợ chồng là do vợ chồng không hợp nhau về nhiều vấn đề trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau và mâu thuẫn trầm trọng là do mâu thuẫn giữa hai bên thông gia với nhau nên dẫn đến quan hệ tình cảm giữa vợ chồng anh chị cũng bị sứt mẻ không thể hòa hợp, vợ chồng đã có thời gian ly thân từ năm 2020 đến nay không ai quan tâm đến ai. Quá trình tố tụng, bị đơn cũng thừa nhận nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng đúng như lời trình bày của nguyên đơn và đồng ý ly hôn theo đơn yêu cầu của nguyên đơn. Xét, đây là sự thuận tình ly hôn của các đương sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về con chung: Chị Trần Kim L có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Huỳnh Văn Bảo Kh, sinh ngày 04/12/2011 và không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con, anh V đồng ý giao con chung cho chị L nuôi dưỡng và không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét, đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự nên tòa án ghi nhận.

[5] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Từ những phân tích trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An là có cơ sở chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Trần Kim L phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 147, các Điều 227, 228, 235, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 51, 56, 58, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Kim L được ly hôn với anh Huỳnh Văn V (giấy chứng nhận kết hôn số 226/KH/2010, quyển số 01 cấp ngày 20/12/2010 tại Ủy ban nhân dân phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An (nay là thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương).

2. Về con chung: Anh Huỳnh Văn V giao con chung tên Huỳnh Văn Bảo Kh, sinh ngày 04/12/2011 cho chị Trần Kim L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh V không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị L phải tạo điều kiện cho anh V trong việc chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, không ai có quyền cản trở anh, chị thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung): Đương sự không yêu cầu, Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Kim L phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003877 ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- Đương sự (2);
- VKSND thành phố Dĩ An (1);
- THADS thành phố Dĩ An (1);
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Trần Thị Kim Hoa